TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2022/HS-ST
Ngày 01-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xẹt;

2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 6 và 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2022/TLST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1998 tại Yên Bái; nơi thường trú: Thôn Kh, xã A, huyện B, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1976 và Vũ Thị V, sinh năm 1979; chưa có vợ, con. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 04/9/2019, thực hiện hành vi phạm tội đến ngày 29/9/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố bị can. Ngày 14/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên quyết định truy nã, đến ngày 18/01/2022 bị can đầu thú, bị tạm giữ sau đó chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Thành Ph (tên gọi khác: Th), sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố B, phường N, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Ông Trịnh Hữu V, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Th, xã A, huyện Kh, tỉnh Ninh Bình; xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: 3210 Tòa D V 2, khu đô thị L, phường K, quận M, Thành phố Hà Nội; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và ông Trịnh Hữu V; thường trú: Thôn Th, xã A, huyện Kh, tỉnh Ninh Bình có mối quan hệ quen biết với nhau.

Khoảng tháng 7/2019, ông Trịnh Hữu V vào tỉnh Bình Dương và cùng hợp tác làm ăn buôn bán điện thoại với ông Nguyễn Thành Ph; thường trú: Ấp B, xã N (nay là khu phố B, phường N), thị xã U, tỉnh Bình Dương tại cửa hàng điện thoại tên "Thiện Apple" địa chỉ: ấp M, xã N (nay là khu phố M, phường N), thị xã U, tỉnh Bình Dương. Do cần người phụ giúp trông coi và phụ bán điện thoại nên ông V nhờ Nguyễn Văn L vào tỉnh Bình Dương phụ giúp thì L đồng ý. Khoảng cuối tháng 8/2019, L vào làm việc tại cửa hàng "Thiện Apple".

Khoảng 11 giờ ngày 04/9/2019, ông Ph cùng với L đang ngồi tại cửa hàng điện thoại "Thiện Apple" thì ông V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu bạc đen, biển số 61E1-133.41 đến cửa hàng, khi gặp V thì Ph rủ V đi lấy hàng là điện thoại về bán thì V đồng ý. Trước khi đi, ông Ph kêu L ở lại trông coi cửa hàng và quản lý tài sản cho ông Ph, L đồng ý và L hỏi mượn xe mô tô biển số 61E1-133.41 của ông V để đi ăn cơm trưa thì ông V đồng ý và giao xe 61E1-133.41 cho L.

Sau khi ông Ph và ông V rời đi thì chỉ một mình L tại cửa hàng điện thoại. Do đang thiếu tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại tại cửa hàng "Thiện Apple" mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định, L lấy 03 điện thoại loại Iphone 7 Plus màu hồng (điện thoại đã qua sử dụng) và 01 điện thoại Iphone Xs Max (điện thoại mới còn trong hộp chưa sử dụng) trong cửa hàng bỏ vào cốp xe mô tô biển số 61E1-133.41, đồng thời L cầm theo 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8 màu đen mà ông Ph cho L mượn trước đó rồi điều khiển xe 61E1-133.41 đi khỏi cửa hàng "Thiện Apple". L mang số điện thoại chiếm đoạt được đến một số tiệm điện thoại (không rõ tên) tại khu vực thị xã Tân Uyên để bán nhưng không ai mua nên L điều khiển xe 61E1-133.41 đi đến 01 cửa hàng điện thoại nhỏ ở quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (L không nhớ tên cửa hàng và địa chỉ) bán 03 điện thoại loại Iphone 7 Plus màu hồng (điện thoại đã qua sử dụng) và 01 điện thoại Iphone Xs Max (điện thoại mới chưa sử dụng) với tổng số tiền 47.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, L điều khiển xe 61E1-133.41 đi theo chỉ dẫn của Google Maps để đến Thành phố Hà

Nội. Khi đi đến địa phận Thành phố Đà Nẵng thì xe 61E1-133.41 bị hư hỏng nên L vứt bỏ xe 61E1-133.41 ở bên đường (không rõ vị trí) rồi thuê xe taxi đi đến bến xe ở Thành phố Đà Nẵng và đón xe khách về Thành phố Hà Nội. Sau đó, L tiếp tục đi đến thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh sinh sống, trong thời gian ở thành phố Hạ Long, điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen bị hư hỏng nên L đã vứt bỏ.

Đến khoảng 14 giờ ngày 04/9/2019, ông Ph và ông V đi về cửa hàng thì không thấy L ở cửa hàng. Lúc này, ông Ph và ông V kiểm tra tài sản phát hiện bị mất 03 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen (Ph cho L mượn trước đó), 01 điện thoại Iphone Xs Max màu vàng, đồng thời ông V cũng không thấy xe mô tô biển số 61E1-133.41 của ông V ở đâu. Lúc này, ông V và ông Ph xem lại camera của cửa hàng thì thấy L lấy số tài sản trên rồi điều khiển xe 61E1-133.41 của ông V bỏ đi. Do không liên lạc được với L nên ông Ph và ông V đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Công an xã N (nay là Công an phường N) xác lập hồ sơ ban đầu chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 11/KLTS-TTHS ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận: 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, đều là màu hồng (đã qua sử dụng) trị giá mỗi chiếc là 7.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8, màu đen (đã qua sử dụng) là 4.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng (chưa qua sử dụng) là 23.590.000 đồng. Tổng giá trị của các điện thoại trên là 50.590.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12/KLTS-TTHS ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận 01 xe mô tô Honda Airblade biển số 61E1-133.41 màu bạc đen (đã qua sử dụng) là 17.250.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 148/CT-VKSTU ngày 02/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thành Ph đã nhận số tiền bồi thường 47.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông Trịnh Hữu V yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô biển số 61E1-133.41 số tiền 17.250.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/9/2019, tại cửa hàng điện thoại "Thiện Apple" địa chỉ: ấp M, xã N (nay là khu phố M, phường N), thị xã U, tỉnh Bình Dương bị cáo Nguyễn Văn L lợi dụng sự tin tưởng của ông Nguyễn Thành Ph và ông Trịnh Hữu V đã chiếm đoạt 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, đều là màu hồng (đã qua sử dụng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8, màu đen (đã qua sử dụng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng (chưa qua sử dụng) và 01 xe mô tô biển số 61E1-133.41. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 67.840.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 148/CT-VKSTU ngày 02/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, hành vi này còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân tại khu vực xảy ra vụ án. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thành Ph đã nhận số tiền 47.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Ông Trịnh Hữu V yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô biển số 61E1-133.41 số tiền 17.250.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thành Ph số tiền 47.000.000 đồng nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị cáo phải trả lại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra, bị cáo L xác định 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, đều là màu hồng (đã qua sử dụng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng (chưa qua sử dụng) L đã bán. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8, màu đen (đã qua sử dụng) và 01 xe mô tô Honda Airblade biển số 61E1-133.41 màu bạc đen Lượng đã vứt bỏ do hư hỏng, do L không nhớ rõ địa điểm bán và địa điểm vứt bỏ tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho ông Trịnh Hữu V số tiền 17.250.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 862.500 đồng (Tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh